

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 26/8/ 2024

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phạm Hồng Chương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án.

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 26/8/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp “ Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXX - ST ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST – HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thu H, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Võ Công H, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, (Vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/5/2024 và tại phiên tòa chị Võ Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thu H kết hôn với anh Võ Công H vào tháng 3/1998 trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ,

tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên do trong quá trình sinh sống, do lưu giữ giấy tờ không cẩn thận nên chị H đã làm mất Giấy chứng nhận kết hôn. Chị H đã lên Ủy ban nhân dân xã Đ xin trích lục kết hôn nhưng tại UBND xã Đ hiện tại không còn lưu trữ thủ tục đăng ký kết hôn của vợ chồng chị. Vì vậy chị H đã có đơn đề nghị chính quyền địa phương xã Đ xác nhận anh H và chị có được đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ và được chính quyền xã xác nhận. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống, anh H thường xuyên rượu chè, đánh đập vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay chị H nhận thấy không còn tình cảm với anh H nữa, hạnh phúc hôn nhân không còn nữa nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Võ Công H.

- *Về con chung*: Vợ chồng có hai con chung. Con thứ nhất là Võ Công T1, sinh ngày 02/8/1999 và con thứ hai là Võ Công T2, sinh ngày 23/12/2003. Hiện tại các con đã trưởng thành, tự lao động và nuôi sống bản thân nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi con chung.

- *Về tài sản và khoản nợ chung*: Chị Võ Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 19/6/2024, anh Võ Công H đã có Đơn trình bày gửi Tòa án với nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Võ Công H kết hôn với chị Võ Thị Thu H vào ngày 11 tháng 8 năm 1998, tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian dài, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Hiện nay vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

- *Về con chung*: Vợ chồng có hai con chung tên là Võ Công T1, sinh ngày 02/8/1999 và Võ Công T2, sinh ngày 23/12/2003. Hiện các con đã trưởng thành, tự lập nên anh H không yêu cầu Tòa án xem xét về vấn đề con chung.

- *Về tài sản, khoản nợ chung*: Anh Võ Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H không trình bày thêm ý kiến nào khác và cũng không thay đổi, bổ sung gì thêm vào những nội dung trình bày đã gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ có tại hồ sơ cũng như kết quả thẩm tra tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ kiện tranh chấp về Hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Võ Thị Thu H và bị đơn anh Võ Công H; đều trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Đ có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Đối với anh Võ Công H, Tòa án đã trực tiếp đến nhà anh H để tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H. Vì anh H không có mặt ở nhà nên chị gái của anh H đã gọi điện liên hệ với anh H. Qua điện thoại Tòa án đã thông báo cho anh H biết về các tài liệu Tòa án đến tổng đạt và thông báo cho anh H biết về thời gian và địa điểm để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án (*Có biên bản làm việc tại hồ sơ*). Anh H đã nghe rõ những nội dung cán bộ Tòa án phổ biến và đồng ý sẽ về trực tiếp đến tại Tòa án để giải quyết vụ án và không đồng ý cho chị gái nhận thay các văn bản tòa án tổng đạt. Tuy nhiên đến thời gian hòa giải anh H không về tham gia và tại phiên tòa ngày 21/8/2024 anh H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 26 tháng 8 năm 2024. Ngày 26 tháng 8 năm 2024, Tòa án mở lại phiên tòa xét xử theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024. Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý

do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Võ Công H.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Qua xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Võ Thị Thu H và anh Võ Công H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên hiện tại Giấy chứng nhận kết hôn đã bị thất lạc và tại nơi thực hiện đăng ký kết hôn là UBND xã Đ thủ tục đăng ký kết hôn của chị H và anh H hiện không còn lưu trữ tại xã nữa (*Có xác nhận của chính quyền UBND xã Đ*). Căn cứ xác nhận của UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh và việc các đương sự trình bày đã được đăng ký kết hôn vào năm 1998 tại UBND xã Đ. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy có cơ sở khẳng định quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Công H và chị Võ Thị Thu H là hôn nhân hợp pháp.

Tuy các đương sự là vợ chồng nhưng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Thời gian vợ chồng sống ly thân cũng đã lâu, từ thời điểm ly thân đến nay các đương sự không có biện pháp gì hàn gắn, giải quyết mâu thuẫn để trở về đoàn tụ. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không thể hàn gắn được nữa, vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Thu H là có căn cứ nên chấp nhận và xử cho chị Võ Thị Thu H được ly hôn anh Võ Công H theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có hai con chung tên là Võ Công T1, sinh ngày 02/8/1999 và Võ Công T2, sinh ngày 23/12/2003. Hiện các con đã trưởng thành, tự nuôi sống được bản thân nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về tài sản và khoản nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về án phí*: Chị Võ Thị Thu H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 235, điểm b khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Võ Thị Thu H được ly hôn anh Võ Công H.

2. Về án phí: Chị Võ Thị Thu H phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm; số tiền này chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0013302 ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị Thu H có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/8/2024). Anh Võ Công H có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- VKS huyện Đ (2 bản);
- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Nghị